

Spasmomen 40mg



1. Thành phần

Thành phần: Spasmomen 40mg chứa hoạt chất chính là Otilonium bromide hàm lượng 40mg và các tá dược khác vừa đủ.

Nhóm thuốc: Thuốc thuộc nhóm thuốc tiêu hóa.

Dạng bào chế: Viên nén bao phim.

2. Tác dụng - Chỉ định của thuốc Spasmomen 40mg

2.1 Tác dụng của thuốc Spasmomen 40mg

Otilonium bromide thuộc nhóm thuốc kháng cholinergic tổng hợp, hợp chất ammonium bậc 4. Otilonium bromide có tác dụng chống co thắt rất mạnh trên cơ trơn Đường tiêu hóa.

Do đó, thuốc Spasmomen 40mg có tác dụng giúp giảm đau, đầy hơi, chướng bụng trong hội chứng ruột kích thích, đồng thời chống co thắt trong rối loạn ống tiêu hóa như viêm dạ dày ruột, viêm đại tràng,...

2.2 Chỉ định thuốc Spasmomen 40mg

Thuốc Spasmomen 40mg được sử dụng để điều trị hội chứng đại tràng kích thích với các triệu chứng của bệnh như là: đau bụng, đầy hơi, khó tiêu, tiêu chảy, táo bón,...

Ngoài ra, thuốc còn được dùng trước khi nội soi ống tiêu hóa.

3. Liều dùng - Cách dùng thuốc Spasmomen 40mg

Liều dùng thuốc Spasmomen 40mg

Một ngày uống 3 lần, mỗi lần uống 1 viên.

Liều lượng và thời gian dùng thuốc theo sự chỉ dẫn của bác sĩ.

Cách dùng thuốc Spasmomen 40mg hiệu quả

Thuốc Spasmomen 40mg được bào chế dưới dạng viên nén nên sử dụng thuốc bằng đường uống. Uống thuốc với một lượng nước lọc vừa đủ. Nên uống thuốc trước mỗi bữa ăn.

Không nên bẻ hoặc nghiền nát viên thuốc.

Điều chỉnh liều tùy thuộc vào tuổi, đáp ứng của bệnh nhân với thuốc.

4. Chống chỉ định

Bệnh nhân vui lòng không sử dụng thuốc Spasmomen 40mg trong các trường hợp bị dị ứng với Otilonium bromide hoặc mẫn cảm với bất cứ chất nào có trong thành phần của sản phẩm.

Cần trọng trong điều trị cho người bệnh bị mắc nhãn áp tăng, khít chặt môn vị, tuyến tiền liệt bị phì đại.

5. Tác dụng phụ

Trong quá trình sử dụng thuốc, người bệnh có thể gặp phải một số tác dụng phụ không mong muốn được báo cáo thống kê lại như sau:

- Rối loạn hệ tiêu hóa: buồn nôn, nôn,...
- Kích ứng da: nổi mề đay, ngứa,...
- Mỏi mệt.

Nếu như người bệnh cảm thấy xuất hiện bất kỳ biểu hiện hay triệu chứng nào bất thường trên cơ thể và sức khỏe của bản thân, hãy đến thông báo ngay với bác sĩ để có lời khuyên tốt nhất và phương pháp điều trị thích hợp.

6. Tương tác

Vì thuốc hấp thu toàn thân ít nên cho đến nay chưa có tương tác với các thuốc khác được báo cáo.

7. Lưu ý khi sử dụng và bảo quản

Lưu ý và thận trọng

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Tuân thủ theo chỉ định của bác sĩ.

Trong trường hợp bệnh nhân không dung nạp một số loại đường, hãy hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng thuốc.

Nếu người bệnh không có khả năng tiêu hóa 1 số loại đường thì phải có chỉ dẫn của bác sĩ/dược sĩ khi dùng thuốc.

Có thể dùng thuốc cho người lái xe và điều khiển máy móc do tác dụng phụ không ảnh hưởng tới sự tập trung và tỉnh táo của người bệnh.

Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng, thuốc bị mốc, chảy nước, đổi màu.

Lưu ý trên phụ nữ có thai và cho con bú

Mặc dù các nghiên cứu trên động vật cho thấy thuốc không gây tác hại đến phôi/thai, không gây quái thai hoặc đột biến gen nhưng cũng như tất cả các thuốc nên hạn chế dùng bất cứ thuốc nào trong giai đoạn có thai và cho con bú.

Trong trường hợp thật sự cần thiết phải dùng thuốc dưới sự theo dõi chặt chẽ bởi bác sĩ.

Bảo quản

Bảo quản thuốc nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ dưới 30 độ C.

Đề xa tầm tay và tầm nhìn của trẻ em.

Không được vứt bỏ thuốc qua đường nước thải hoặc rác thải sinh hoạt gia đình, hãy hỏi dược sĩ về cách hủy những viên thuốc không dùng đến nữa. Các biện pháp này giúp bảo vệ môi trường.

8. Tài liệu tham khảo:

Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

Dược Thư Quốc Gia Việt Nam

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến Bác sĩ. Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ

Spasmomen® otilonium bromide

Nhóm tác dụng dược lý

Nhóm thuốc kháng cholinergic tổng hợp, hợp chất ammonium bậc 4.

Chỉ định

Điều trị hội chứng đại tràng kích thích (IBS)

Chống chỉ định

Phản ứng quá mẫn với hoạt chất hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc

Thận trọng đặc biệt

Thận trọng dùng thuốc cho bệnh nhân bị bệnh tăng nhãn áp, phì đại tuyến tiền liệt, hẹp môn vị.

Tương tác thuốc

Vì thuốc hấp thu toàn thân ít nên cho đến nay chưa có tương tác với các thuốc khác được báo cáo.

Cảnh báo đặc biệt

Trong trường hợp bệnh nhân không dung nạp một số loại đường, hãy hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng thuốc

Phụ nữ có thai và cho con bú

Mặc dù các nghiên cứu trên động vật cho thấy thuốc không gây tác hại đến phôi/thai, không gây quái thai hoặc đột biến gen nhưng cũng như tất cả các thuốc nên hạn chế dùng bất cứ thuốc nào trong giai đoạn có thai và cho con bú. Trong trường hợp thật sự cần thiết, phải dùng thuốc dưới sự theo dõi chặt chẽ bởi bác sĩ.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc

Liều lượng và cách dùng

1 viên x 2 – 3 lần/ngày, theo hướng dẫn của bác sĩ

Thời gian điều trị:

Theo hướng dẫn của bác sĩ.

Quá liều

Nghiên cứu trên động vật cho thấy otilonium bromide hầu như không gây độc tính. Trên người, thuốc cũng không gây tác dụng gì đặc biệt khi dùng quá liều. Trong trường hợp quá liều, có thể dùng các liệu pháp điều trị triệu chứng hoặc các liệu pháp điều trị hỗ trợ thích hợp.

Tác dụng không mong muốn

Trong một số nghiên cứu lâm sàng, tần suất của hầu hết các tác dụng không mong muốn xảy ra khi dùng thuốc không cao hơn so với khi dùng giả dược và thường chỉ là những tác dụng không mong muốn nhẹ và không đặc hiệu, tương tự như khi dùng giả dược. Các tác dụng không mong muốn khi dùng otilonium bromide liệt kê dưới đây có tần suất xảy ra cao hơn so với khi dùng giả dược:

Rối loạn hệ tiêu hóa:

Buồn nôn nhẹ và thoáng qua

Rối loạn chung

Mệt mỏi

Tác dụng không mong muốn liệt kê ở dưới đây được thu thập từ dữ liệu hậu mãi. Do các phản ứng này được báo cáo từ một nhóm đối tượng không rõ về số lượng nên không ước tính được tần suất xảy ra.

Rối loạn da và mô dưới da

Nổi mẩn ngứa

Thông báo cho bác sĩ bất kỳ tác dụng phụ không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Đặc tính dược lực học

Nhóm tác dụng dược lý: Nhóm thuốc kháng cholinergic tổng hợp, hợp chất ammonium bậc 4.

Mã ATC: A03AB06

Otilonium bromide có tác dụng chống co thắt rất mạnh trên cơ trơn của đường tiêu hoá.

Đặc tính dược động học

Các dữ liệu thực nghiệm cho thấy, sau khi uống thuốc được hấp thu rất ít, hầu hết lượng thuốc hấp thu được thải trừ qua đường mật.

Điều kiện bảo quản và hạn dùng

Hạn dùng: 3 năm kể từ ngày sản xuất

Không được dùng thuốc sau khi hết hạn. Hạn dùng ghi trên nhãn thuốc, ngày hết hạn là ngày cuối cùng của tháng. Hạn dùng được đảm bảo khi thuốc được bảo quản đúng cách trong bao bì nguyên vẹn.

Bảo quản thuốc trong hộp

Bảo quản dưới 30°C

Để xa tầm tay và tầm nhìn của trẻ em

Không được vứt bỏ thuốc qua đường nước thải hoặc rác thải sinh hoạt gia đình. Hãy hỏi dược sĩ về cách huỷ những viên thuốc không dùng đến nữa. Các biện pháp này giúp bảo vệ môi trường.

Các thông tin khác

Mỗi viên nén chứa:

Hoạt chất: 40 mg otilonium bromide.

Tà dược: Lactose, Starch, Sodium starch glycolate, Magnesium stearate, Hypromellose, Titanium dioxide, Macrogol, Talc.

Quy cách đóng gói

Viên nén bao phim 40 mg, dùng đường uống. Hộp chứa 3 vỉ x 10 viên

SX bán thành phẩm và kiểm nghiệm:

Berlin-Chemie AG (MENARINI GROUP)

Tempelhofer Weg 83

12347 Berlin

CHLB Đức

Đóng gói, kiểm nghiệm và xuất xưởng:

BERLIN-CHEMIE AG (MENARINI GROUP)

Glienicker Weg 125

12489 Berlin

CHLB Đức